TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐƯỜNG** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày: 18/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lò Tiến Nui.

Bà: Tạ Thị Dung.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà*:** Ông Lê Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần A P – (tên gọi khác: Không), Sinh năm 1958 tại huyện T, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản L, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Giấy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần A P1 (đã chết) và bà: Thàn Thị T sinh năm 1928; có vợ là: Vàng Thị C sinh năm 1959; bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1989); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 14/7/2019, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/7/2019 đến nay "có mặt".

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu "có mặt".

Người làm chứng:

Lò A T - Sinh năm: 1995. Trú tại: Bản L2, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu "vắng mặt không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 13 tháng 7 năm 2019 tại khu vực giáp danh giữa xã T, huyện T và xã S, thành phố L Trần A P đang chăn trâu thì một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi điều khiển xe mô tô đến (P không biết tên tuổi, địa chỉ, Biển số xe), đi đến chỗ P và đặt vấn đề bán Heroine, Trần A P đồng ý mua Heroine và lấy số tiền 500.000 đồng (gồm 05 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho người đàn ông dân tộc Mông, nhận được tiền người đàn ông dân tộc Mông lấy 05 gói Heroine (trong đó có 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, 04 gói còn lại được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh và đều được đốt dính một đầu) đưa cho P.

Mua được Heroine, P cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc, còn người đàn ông dân tộc Mông đi đâu P không biết. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P về lán ao của gia đình mình tại khu vực bản L, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, tại đây P nhặt một vỏ bao thuốc lào bằng ni lon màu xanh nhãn hiệu Tiên Lãng để 05 gói Heroine vào đó rồi gói lại cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc của mình. Mục đích là để thuê người nghiện trồng chè cho mình rồi trả công bằng Heroine.

Đến khoảng gần 01 giờ rạng sáng ngày 14/7/2019 Trần A P đang ngủ ở lán ao của mình thì có Lò A T, sinh năm: 1995, trú tại bản L2, xã T, huyện T đến gọi P dậy hỏi mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng nhưng T không đủ tiền nên trả trước 50.000 đồng số tiền còn lại Lò A T hẹn đến sáng hôm sau T đi trồng chè để trả công cho P. Trần A P nhất trí và nhận số tiền 50.000 đồng của T rồi lấy 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh đốt dính một đầu ở trong vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng đưa cho T và cất tiền vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi ra ngoài lán đi vệ sinh. Mua được Heroine do lên cơn nghiện nên Lò A T tự ý mở gói Heroine ra sử dụng tại lán ao của P thì bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp cùng Công an xã T đi tuần tra phát hiện bắt quả tang Lò A T đang sử dụng trái phép chất ma túy, còn Trần A P sau khi được giải thích đã tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra một vỏ bao thuốc làm nhãn hiệu Tiên Lãng bên trong có 04 Heroine giao nộp vào khoảng 00 giờ 57 phút cùng ngày 14/7/2019.

Tại bản kết luận giám định số 13/KLGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 của ông Phan Văn H - Người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự, theo Quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc lĩnh vực kỹ thuật hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu kết luận: 04 gói chất bột khô màu trắng trong đó có 03 gói mỗi gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ của Trần A P sau khi loại bỏ hết hoàn toàn phần bao gói có tổng khối lượng 0,32 gam.

Tại bản kết luận giám định số 345/GĐ - KTHS ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 04 mẫu chất bột khô màu trắng thu giữ của Trần A P gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Ngoài số Heroine nói trên, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Trần A P: số tiền 1.435.000 đồng (Trong đó có 50.000 đồng do Pảng bán Heroine cho Lò A T). Tạm giữ của Lò A T 01 mảnh giấy bạc không rõ hình dạng kích thước).

Hiện vật chứng còn lại đang được bảo quản, quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSTĐ, ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trần A P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" qui định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần A P từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy không rõ hình dạng kích thước chỗ dài nhất 2,5 cm chỗ rộng nhất 2cm; một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 16,5x13,5 cm; một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 13,5x13,5 cm.

- Tịch thu sung quĩ nhà nước 50.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 1.385.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Trần A P đã trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo. Đã phân tích đánh giá các tình tiết của vụ án, hành vi, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hành vi của bị cáo được phát hiện kịp thời, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, hành vi phạm tội giản đơn, bị cáo là người có thành tích xuất sắc được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy cất dấu trong người cho cơ quan điều tra; bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s, v khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo số tiền 1.380.000đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Trần A P đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 13/7/2019 bị cáo Trần A P đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 05 gói Heroine với mục đích là để thuê người nghiện trồng chè và trả công bằng Heroine. Rạng sáng ngày 14/7/2019 P có bán cho Lò A T là người nghiện ma túy 01 gói Heroine và cầm của Tứ 50.000 đồng,, số tiền còn lại T hẹn sáng hôm sau đi trồng chè cho P để trả công. Sau khi mua được Heroine, T đang sử dụng thì bị bắt quả tang. Trần A P đã tự nguyện giao nộp 04 gói Heroine có khối lượng 0,32 gam cho cơ quan Công an. Hành vi của bị cáo đã đủ bốn yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng qui định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện nhận biết ma túy là độc dược gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Nhà nước ta đang đấu tranh quyết liệt để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử phạt nghiêm khắc đối với những người nào có các hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo không nghiện chất ma túy nhưng đã mua Heroine để trả công cho người trồng chè thuê và đã bán một gói Heroine cho Lò A T. Xét cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã lập thành tích xuất sắc được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện giao nộp số Heroine đang cất dấu trong người cho cơ quan điều tra. Cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với người nam giới dân tộc Mông khoảng 50 tuổi là người đã bán Heroine cho bị cáo. Do nhân thân, lai lịch của người này không rõ ràng nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

Đối với Lò A T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã sử dụng hết tại lán ao của gia đình Trần A P hành vi đó là vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với T.

Theo lời khai của Lò A T sau khi mua Heroine của Trần A P, T còn xin P cho T sử dụng Heroine tại lán ao của P. Kết quả điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai và tiến hành đối chất giữa P và T nhưng P không thừa nhận việc cho T sử dụng Heroine tại lán ao của mình, ngoài lời khai của Lò A T không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh. Vì vậy, không có đủ căn cứ để xử lý đối với Trần A P về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Vật chứng:

- 0,32 gam Heroine đã gửi làm mẫu giám định, cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét giải quyết.

- Một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy không rõ hình dạng kích thước chỗ dài nhất 2,5 cm chỗ rộng nhất 2cm;

- Một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 16,5x13,5 cm;

- Một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 13,5x13,5 cm.

- Số tiền 1.435.000 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi lăm đồng).

Xét đối với một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy không rõ hình dạng kích thước chỗ dài nhất 2,5 cm chỗ rộng nhất 2cm; một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 16,5x13,5 cm; một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 13,5x13,5 cm là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.435.000 đồng (một triệu bốn trăm ba mươi lăm đồng) thu giữ của bị cáo xét thấy có 50.000 đồng là bị cáo bán ma túy cho Lò A T cần tịch thu sung quĩ nhà nước; còn lại 1.385.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[4] Án phí:

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần A P

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần A P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; các Điều 135; 136; 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần A P 24 (hai mươi bốn) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/7/2019 đến ngày 23/7/2019 là 09 (chín) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành 23 (hai mươi ba) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn từ được tính từ ngày bị cáo đi thụ hình. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: Một mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy không rõ hình dạng kích thước chỗ dài nhất 2,5 cm chỗ rộng nhất 2cm; một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 16,5x13,5 cm; một vỏ bao thuốc lào nhãn hiệu Tiên Lãng có kích thước khoảng 13,5x13,5 cm.

- Tịch thu sung quĩ nhà nước 50.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 1.385.000 đồng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện T; số tiền hiện được tạm gửi tại Kho bạc huyện T, tỉnh Lai Châu.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần A P.

Bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Bị cáo;
- THA dân sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- THA PT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS - TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thanh Bắc